

BỆNH BẠCH CẦU MÈO LEUKEMIA (FeLV) VÀ CÁC BỆNH LIÊN QUAN

Thái Thị Mỹ Hạnh

Pet Pro Clinic, Tp. Hồ Chí Minh

Virus gây bệnh bạch cầu mèo (Feline Leukemia Virus: FeLV), thuộc họ Retroviridae, là một trong những tác nhân chính gây bệnh và làm tử vong ở mèo. Nó gây ra nhiều dạng bệnh ung thư do nhiễm trùng virus dai dẳng, dẫn đến ức chế nghiêm trọng của hệ thống miễn dịch và làm thiếu máu nặng. Virus này có mặt trên toàn thế giới. Mèo con dễ nhiễm bệnh hơn mèo lớn.

Tỷ lệ nhiễm virus bệnh bạch cầu mèo có liên quan trực tiếp đến mật độ mèo có trong bầy. Mèo khỏe mạnh mang virus bài thải virus ra ngoài chủ yếu qua nước bọt, một lượng nhỏ hơn được bài tiết qua nước mắt, nước tiểu và phân. Khi miệng và mũi của mèo khỏe tiếp xúc với nước bọt hoặc nước tiểu bị nhiễm virus là cách lây nhiễm phổ biến nhất của bệnh này. Việc chạm mũi với nhau, liếm lông cho nhau và dùng chung khay đi phân hay ăn chung một đĩa làm cho bệnh lan truyền dễ dàng từ mèo bệnh qua mèo khỏe. Những vết cắn của mèo nhiễm bệnh cũng là một cách lây truyền bệnh nhanh nhất. Virus này cũng có thể lây truyền từ mẹ sang con từ trong tử cung hoặc qua sữa.

Các tổn thương cho hệ thống miễn dịch gây ra bởi FeLV cũng tương tự như virus gây bệnh suy giảm miễn dịch ở mèo (Feline Immunodeficiency Virus: FIV). Khi hệ thống miễn dịch bị tổn thương, mèo rất dễ bị nhiễm vi khuẩn, nấm, đơn bào, và các virus khác.

I. NHỮNG BỆNH GÂY RA BỞI FeLV

Những bệnh do virus bạch cầu mèo là rất nhiều, bao gồm các bệnh: ung thư, ức chế hệ thống miễn dịch, bệnh thiếu máu, bệnh suy

giảm miễn dịch qua trung gian tế bào, bệnh về sinh sản, và bệnh viêm ruột.

1.1 Khối u (ung thư)

Khối u, bao gồm ung thư hạch bạch huyết gọi là bệnh Lymphoma, ung thư bạch cầu lympho gọi là bệnh Lymphoid Leukemia, và bệnh ung thư hu tủy tăng nguyên hồng cầu, gọi là bệnh Erythremic myelosis. Có đến 30% số mèo bị nhiễm virus bệnh bạch cầu mèo mắc các bệnh ung thư này. Một số mèo có xét nghiệm âm tính với virus bệnh bạch cầu mèo (nonviremic cats) cũng phát triển các khối u. Tuy nhiên, chúng vẫn có thể do bị nhiễm virus bệnh bạch cầu mèo mà xét nghiệm máu chưa phát hiện được.

- *Ung thư hạch bạch huyết (Lymphoma)* là loại ung thư thường gặp nhất ở mèo. Hầu hết mèo ở Mỹ bị lymphoma của cột sống, ngực, hoặc ở nhiều vùng cơ thể là mèo có xét nghiệm bệnh dương tính. Tuy nhiên, ở một số nơi trên thế giới, các hình thức lymphoma này đang trở nên ít phổ biến hơn. Tỷ lệ mèo bệnh có xét nghiệm dương tính trong bệnh bạch cầu đang giảm dần. Điều này có thể do các biện pháp không chế hiệu quả với bệnh bạch cầu mèo.

Lymphoma mèo có thể được điều trị bằng các loại thuốc chống ung thư, thường được gọi là hóa trị. Việc sử dụng hóa trị liệu đã được cải thiện trong những năm gần đây. Hầu hết mèo không bị những ảnh hưởng nặng của các phản ứng phụ và tận hưởng một cuộc sống chất lượng.

Khoảng 50% mèo bệnh lymphoma được hóa trị sẽ có thuyên giảm hoàn toàn (không có triệu chứng bệnh lâm sàng). Những mèo bệnh

mà có xét nghiệm virus âm tính, đã được điều trị thuyên giảm hoàn toàn thì sống được trung bình khoảng 9 tháng. Mèo bệnh có xét nghiệm virus dương tính sống trung bình khoảng 6 tháng. Mèo không được điều trị hoặc không đáp ứng với liệu pháp điều trị sống được khoảng 6 tuần.

• *Bệnh ung thư bạch cầu lympho* (Lymphoid Leukemia): là một sự nhân lên nhanh chóng của các tế bào bạch cầu trong tủy xương. Bệnh ung thư bạch cầu lympho ở mèo có nguyên nhân chắc chắn là do nhiễm virus bạch cầu mèo. Bệnh ung thư bạch cầu lympho đôi khi (nhưng không phải luôn luôn) là do các tế bào ung thư lưu thông trong máu.

1.2 Những rối loạn về sinh sản

Rối loạn về sinh sản: vô sinh, sảy thai, thai chết do virus đã được truyền qua nhau thai và làm lây nhiễm cho thai mèo đang phát triển. Mèo mẹ bị nhiễm sinh ra mèo con cũng bị nhiễm virus do truyền lây từ trong tử cung của mèo mẹ, virus cũng có thể truyền qua sữa.

1.3 Bệnh viêm ruột

Viêm ruột có thể phát sinh khi nhiễm virus bạch cầu mèo. Bệnh này thường giống với bệnh do nhiễm virus panleukopenia mèo (bệnh Carré mèo). Triệu chứng bao gồm chán ăn, suy nhược, nôn, tiêu chảy (có thể có máu). Bởi vì hệ thống miễn dịch bị tổn thương do nhiễm virus bạch cầu mèo, ngộ độc máu có thể phát sinh. Bằng chứng cho thấy virus bạch cầu mèo và virus panleukopenia mèo có thể cùng tác động để gây ra hội chứng này.

1.4 Những rối loạn khác

Những rối loạn khác cũng có thể phát sinh do nhiễm virus bạch cầu mèo. Nó đôi khi gây ra rối loạn trong hệ thống thần kinh, dẫn đến kích

thước chên lệch ở các mèo con trong một lứa, hay chứng mất kiểm soát bàng quang, hoặc liệt chân sau. Vì vậy, bác sĩ thú y sẽ phải khám xét cẩn thận và làm các xét nghiệm loại suy để phân biệt do rối loạn thần kinh hay ung thư bạch cầu do virus FeLV. Việc điều trị cho 2 trường hợp này là khác nhau, do đó việc làm các xét nghiệm là rất cần thiết khi chữa trị bệnh trên mèo.

II. ĐIỀU TRỊ

Bệnh bạch cầu mèo tốt nhất là được chẩn đoán sớm và điều trị sớm để hoàn toàn loại bỏ tác nhân gây bệnh trước khi bệnh có thời gian phát tán toàn bộ cơ thể. Thật không may, mèo bị nhiễm thường trải qua một thời gian dài trước khi được đem tới phòng khám thú y.

Nhiều phương pháp điều trị đã được áp dụng trong một nỗ lực để triệt tiêu virus trong máu hoặc khống chế các triệu chứng do nhiễm virus bệnh bạch cầu mèo. Tuy nhiên, hầu hết các phương pháp điều trị thường không mang lại hiệu quả.

Mèo bị nhiễm virus bệnh bạch cầu mèo có thể sống mà không có triệu chứng bệnh này trong nhiều năm nếu được chăm sóc hỗ trợ tốt. Stress và các nguồn lây nhiễm thứ cấp nên tránh. Để tránh nhiễm trùng từ vi khuẩn và các tác nhân khác, nước uống nên được thay đổi ít nhất mỗi ngày, thức ăn thừa cần được loại bỏ ít nhất mỗi ngày, và tất cả các tô, đĩa cần được rửa sạch hàng ngày. Mèo nên ở trong nhà 100% thời gian. Điều này sẽ làm giảm nguy cơ tiếp xúc với tác nhân gây bệnh và phòng ngừa lây truyền virus sang mèo khác. Chăm sóc phòng ngừa thường xuyên cho mèo bị nhiễm virus bệnh bạch cầu mèo là quan trọng hơn cho mèo chưa bị nhiễm bệnh.

Mèo bị bệnh phải được khám sức khỏe định kỳ 6 tháng hoặc bất cứ khi nào bạn nhận ra có sự

thay đổi về sức khỏe. Bác sĩ thú y của bạn sẽ cho tiêm chủng thường niên dựa trên những nguy cơ mà mèo có thể bị nhiễm. Tiêm phòng bệnh dại cũng sẽ được thực hiện để tuân thủ theo luật pháp địa phương. Vacxin ngừa bệnh virus bạch cầu mèo không được dùng cho mèo đã bị nhiễm bệnh vì không có bằng chứng cho thấy các loại vacxin này có lợi cho mèo đã mắc bệnh. Nếu mèo bị nhiễm bệnh chưa được triệt sản, thì nên được triệt sản.

Nếu bạn có một con mèo bị nhiễm virus bệnh bạch cầu mèo, bác sĩ thú y nên cung cấp cho chủ nuôi một danh sách bệnh có liên quan do nhiễm virus này. Điều này sẽ cho phép chủ nuôi nhận ra các triệu chứng của các bệnh liên quan, đặc biệt là nhiễm trùng thứ cấp. Điều trị bất kỳ một bệnh nào liên quan nên được bắt đầu sớm và nên cảnh báo bệnh thường sẽ có thể kéo dài lâu hơn do hệ thống miễn dịch của mèo đã bị suy yếu.

III. PHÒNG NGỪA VÀ KHÔNG CHẾ

Xét nghiệm nên được thực hiện trong các trường hợp sau đây:

- Tất cả các mèo con khi đến khám ở bác sĩ thú y lần đầu tiên.
- Tất cả các con mèo trước khi nhập vào một hộ gia đình đang nuôi những con mèo chưa bị nhiễm.
- Tất cả những con mèo xuất ra khỏi gia đình hiện đang ở, trước khi nhập vào gia đình mới hiện đang nuôi mèo chưa bị nhiễm bệnh.
- Tất cả các con mèo khi được tiêm vacxin thì nên tiêm virus bệnh bạch cầu mèo trước tiên.

Vacxin được khuyến cáo chỉ dành cho mèo

chưa bị nhiễm bệnh.

Xét nghiệm virus bạch cầu mèo được khuyến khích cho tất cả các mèo khi đến phòng khám thú y lần đầu tiên và nên tiêm phòng bệnh này trước tiên trong lần tiêm chủng đầu tiên của chúng.

Vacxin virus bệnh bạch cầu mèo được dùng để bảo vệ mèo chống nhiễm trùng và / hoặc để ngăn chặn sự hiện diện liên tục của virus trong máu. Vacxin được khuyến cáo chỉ dành cho mèo chưa bị nhiễm bệnh; không có lợi ích trong việc chủng ngừa bệnh bạch cầu mèo cho những mèo đã có xét nghiệm dương tính với bệnh.

Bác sĩ thú y của bạn sẽ đánh giá những nguy cơ từng con mèo có thể bị nhiễm virus bệnh bạch cầu và chỉ định vacxin chỉ cho những con mèo đang có nguy cơ đó. Mèo chưa bị nhiễm bệnh trong một gia đình có những con mèo đã bị nhiễm bệnh cần được tiêm phòng. Ngoài ra, còn những cách khác để bảo vệ mèo chưa bị nhiễm bệnh (ví dụ, bằng cách tách chúng ra nơi khác) cũng nên được sử dụng. Sự tiếp xúc liên tục giữa mèo với mèo bị nhiễm virus bệnh bạch cầu có thể làm lây truyền virus cho một con mèo chưa bị nhiễm bệnh trước đó, cho dù nó đã được chích ngừa hay chưa chích ngừa.

Một số chủng của virus bệnh bạch cầu mèo có thể được nuôi cấy trong mô người. Điều này đã dẫn đến mối lo ngại về khả năng lây truyền bệnh cho người. Nhiều nghiên cứu đã giải đáp cho vấn đề này là KHÔNG có nghiên cứu nào cho thấy con người có thể bị nhiễm virus này do tiếp xúc với mèo bị nhiễm bệnh.

(Biên soạn từ nguồn: The Merck Manual/Pet Health Edition).